

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - QUẢN TRỊ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12.H..KH-DHTCQTKD

Hưng Yên, ngày 28 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH
Về giảng dạy - học tập tự nguyện đợt 1 học kỳ 2, năm học 2021 - 2022

Theo Thông báo số 56/TB-DHTCQTKD ngày 08/02/2022 về việc đăng ký học tự nguyện đợt 1 học kỳ 2 năm học 2021 – 2022 đối với sinh viên DHCQ;

Theo đăng ký học tự nguyện của sinh viên;

Nhà trường thông báo Kế hoạch giảng dạy - học tập tự nguyện học kỳ 2, năm học 2021 – 2022 như sau:

I. Lịch học

(Học trực tuyến từ ngày 07/03/2022 đến khi có thông báo mới)

STT	Mã lớp học phần	Tên môn học	Số tín chỉ	Số tiết	Tiết học	Thứ	Giảng đường – ID phòng Zoom	Ghi chú
1	010100205208	Kiểm toán căn bản	2	30	Tiết 1-4	Thứ 2,3	B9: 396 081 9475	
2	010100922101	Kinh tế vĩ mô - Lớp 1	3	45	Tiết 1-4	Thứ 2,3	B11: 422 846 4094	
3	010100922102	Kinh tế vĩ mô - Lớp 2	3	45	Tiết 11-13	Thứ 2,3	A9: 789 798 8235	
4	010100604001	Đường lối cách mạng của ĐCS VN	3	45	Tiết 11-13	Thứ 2,3	A10: 233 964 5769	
5	010100610222	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30	Tiết 11-13	Thứ 2,3	A5: 978 292 8073	
6	010100430102	Toán cao cấp	3	45	Tiết 11-13	Thứ 2,3	A7: 324 645 8546	
7	010100404022	Tin học đại cương	3	30 LT + 15 TH	Tiết 11-13	Thứ 2,3	A13: 429 533 7785	

STT	Mã lớp học phần	Tên môn học	Số tín chỉ	Số tiết	Tiết học	Thứ	Giảng đường – ID phòng Zoom	Ghi chú
8	010100144001	Tài chính doanh nghiệp HP2	3	60	Tiết 11-13	Thứ 2,3	A14: 768 654 5917	
9	010100230201	Kế toán hành chính sự nghiệp	3	45	Tiết 11-13	Thứ 2,3	A15: 362 718 3670	
10	010100923001	Kinh tế phát triển	3	45	Tiết 11-13	Thứ 2,3	A16: 783 520 8848	
11	010100801409	Giáo dục thể chất 4 – Cầu lông_Lớp 1	1	20	Tiết 6-9	Thứ 3,5	B9: 396 081 9475	
12	010100903009	Soạn thảo văn bản	2	30	Tiết 6-9	Thứ 3,5	B11: 422 846 4094	
13	010100428022	Excel căn bản	3	30 LT + 15 TH	Tiết 11-13	Thứ 4,5	A9: 789 798 8235	
14	010100602001	Những NLCB của Chủ nghĩa Mác - Lênin HP2	3	45	Tiết 11-13	Thứ 4,5	A10: 233 964 5769	
15	010100139003	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	3	45	Tiết 11-13	Thứ 4,5	A5: 978 292 8073	
16	010100516201	Thẩm định giá trị doanh nghiệp	3	45	Tiết 11-13	Thứ 4,5	A7: 324 645 8546	
17	010100607001	Khoa học giao tiếp	2	30	Tiết 11-13	Thứ 4,5	A13: 429 533 7785	
18	010100330104	Quản trị học	3	45	Tiết 11-13	Thứ 4,5	A14: 768 654 5917	
19	010100903101	Chiến lược và kế hoạch phát triển	3	45	Tiết 11-13	Thứ 4,5	A15: 362 718 3670	
20	010100212201	Kế toán quản trị	3	45	Tiết 6-9	Thứ 6,7	B9: 396 081 9475	
21	010100226009	Kế toán tài chính doanh nghiệp 1	3	45	Tiết 11-13	Thứ 6,7	A9: 789 798 8235	
22	010100606001	Lịch sử các học thuyết kinh tế	2	30	Tiết 11-13	Thứ 6,7	A10: 233 964 5769	

STT	Mã lớp học phần	Tên môn học	Số tín chỉ	Số tiết	Tiết học	Thứ	Giảng đường – ID phòng Zoom	Ghi chú
23	010100920001	Pháp luật đại cương	3	45	Tiết 11-13	Thứ 6,7	A5: 978 292 8073	
24	010100601001	Những NLCB của Chủ nghĩa Mác - Lênin HP1	2	30	Tiết 11-13	Thứ 6,7	A7: 324 645 8546	
25	010100427001	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	45	Tiết 11-13	Thứ 6,7	A13: 429 533 7785	
26	010100801410	Giáo dục thể chất 4 – Cầu lông_Lớp 2	1	20	Tiết 1-4	Thứ 7	B9: 396 081 9475	
27	010100134201	Tài chính - tiền tệ HP2	2	30	Tiết 6-9 Tiết 1-4	Thứ 4 Thứ 7	B11: 422 846 4094	
28	010100801122	Giáo dục thể chất 1 – Điền kinh	1	20	Tiết 6-9	Thứ 7	B9: 396 081 9475	
29	010100801510	Giáo dục thể chất 5 – Bóng rổ	1	20	Tiết 6-9	Thứ 7	B11: 422 846 4094	

- **Thời gian học:** Từ ngày 07/3/2022 đến 29/4/2022 (8 tuần).

- **Thời gian thi:** Từ ngày 02/5/2022 đến ngày 08/5/2022 (1 tuần).

II. Thực hiện

1. Các Khoa:

- Bổ trí giảng viên giảng dạy theo kế hoạch và gửi kế hoạch phân công giảng viên lên lớp về Phòng Quản lý Đào tạo (đ/c Nguyễn Quang Hiệp) trước ngày **05/3/2022**.

- Kết thúc học phần: Giảng viên nhập điểm chuyên cần, kiểm tra vào phần mềm Quản lý đào tạo (xác định điều kiện dự thi cho sinh viên qua điểm chuyên cần, sinh viên đủ điều kiện dự thi có điểm chuyên cần ≥ 5 , sinh viên có điểm chuyên cần $= 0$ sẽ không đủ điều kiện dự thi), in bảng điểm quá trình gửi về Phòng Quản lý đào tạo (đ/c Nguyễn Văn Đạo) trước ngày **02/5/2022**.

2. Phòng Quản lý Đào tạo:

- Phở biên kế hoạch tối sinh viên; theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện theo kế hoạch.
- Gửi tài liệu hướng dẫn giảng dạy trực tuyến đến các Đơn vị.

- Thường trực điều phối hoạt động giảng dạy, học tập trực tuyến đối với các đơn vị trong toàn trường.

3. *Trung tâm Thông tin – Thư viện*: Đảm bảo mạng internet kết nối thông tin giữa sinh viên với Nhà trường.

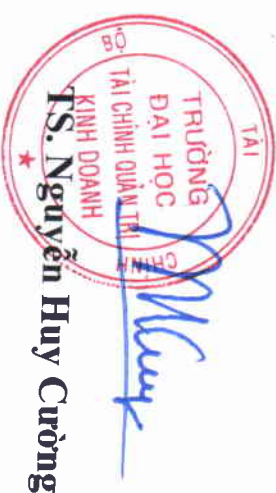
4. *Phòng Quản trị thiết bị*: Duy trì hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin kết nối mạng internet.

Căn cứ Kế hoạch giảng dạy - học tập trên, các đơn vị triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong quá trình thực hiện, có gì vướng mắc trao đổi với Phòng Quản lý Đào tạo để thống nhất báo cáo Ban Giám hiệu giải quyết./.

Nơi nhận:

- BGH, CTHĐT;
- Các Khoa;
- Phòng KT&QLCL, CTSV, QTTB, TCKT;
- Website;
- Lưu: VT, QLĐT.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG QLĐT


TS. Nguyễn Huy Cường